

Số: 210/2023/QĐST-HNGĐ

LV, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị U**, sinh năm 1972; *Địa chỉ*: Số 93^B, ấp K, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; .

- Bị đơn: Anh **Phạm Văn L**, sinh năm 1982; *Dăng ký thường trú*: Ấp 4, xã T1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; *Tạm trú*: Số 93^B, ấp K, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Văn L tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Giao con chung tên Phạm Thị Ngọc V, sinh ngày 07/4/2014 cho chị Nguyễn Thị U được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

- Việc cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị U không yêu cầu anh Phạm Văn L cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Thị Ngọc V.

- Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị U cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Phạm Văn L trong việc đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Phạm Văn L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Văn L không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị U tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tự nguyện trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003456 ngày 18/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị U tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự: U, L;
- VKSND huyện LV;
- CC.THADS huyện LV, ĐT;
- UBND xã T, LV, ĐT
(GCNKH số: 11 ngày 12/02/2014);
- Lưu: HSVA, VPTA ^(Duan).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hiến Cương